TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:110/2019/HS - ST
Ngày 03-10- 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân; ông Lò Văn Thôn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:106/2019/TLST- HS ngày 06 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:101/2019/HSST - QĐ ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Lù Văn C (tên gọi khác: Không), sinh năm 1975; Nơi sinh: Quỳnh Nhai - Sơn La.

Nơi ĐKHKTT: Bản NP, xã PN, huyện M, tỉnh Sơn La.

Nơi ở: Bản I, xã MH, huyện S, tỉnh Sơn La.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Lù Văn B và bà Tòng Thị S (đã chết); Vợ là Lò Thị L và có 01 con sinh năm 2009. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2019 cho đến nay có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 24/6/2019 tổ công tác Công an huyện S làm nhiệm vụ tại bản BL, xã CK, huyện S phát hiện bắt quả tang Lù Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu xanh bên

trong có chứa chất bột màu trắng (C khai là Heroine). Ngoài ra tạm giữ của C 01 chiếc xe mô tô hiệu HONDA BKS 26K7-1352. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 25/5/2019 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã ti ến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định: Kết quả cân tịnh 01 gói chất bột màu trắng có khối lượng 0,14 gam, kết quả giám định là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Lù Văn C lấy vợ và về sống cùng gia đình vợ tại bản NP, xã PN, huyện M, tỉnh Sơn La, năm 2014 do mắc nghiện chất ma túy nên vợ chồng sống ly thân, C về nhà bố đẻ ở bản Ít, xã Mường Hung, huyện S sinh sống. Ngày 24/6/2019 trong khi chơi ở nhà em gái là Lù Thị M ở bản Mòn, xã CK, huyện S chơi thì có Lường Thị T ở cùng bản với M đi xe mô tô đến, C hỏi và mượn xe mô tô của chị T đi thăm con gái ở bản NP, xã PN. Trên đường về đến khu vực thuộc bản Bướm Ỏ, xã CK, huyện S thì C gặp và hỏi mua được của người tên Giàng A T (người quen với C từ trước) 01 gói Heroine với giá 20.000 đồng, mua được C sử dụng một ít số còn lại C gói lại cho vào miệng ngậm rồi tiếp tục đi về đến bản Bó Luông, xã CK thì bị tổ công tác Công an huyện S yêu cầu dừng xe kiểm tra, C đã lấy gói ma túy từ trong miệng ra giao nộp cho tổ công tác, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng cùng tài sản liên quan.

Do các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 107/CT-VKSSM, ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Lù Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lù Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lù Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Lù Văn C từ 16 đến 20 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét **v**ề hành vi phạm tội: Bị cáo Lù Văn C là người có nhận thức, biết được mọi hành vi liên quan đến ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do nghiện chất ma túy ngày 24/6/2019 bị cáo đi mua và cố ý tàng trữ 0,14 gam ma túy loại *Heroine* mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 30 phút ngày 24/6/2019 tại bản Bó Luông, xã CK, huyện S đối với Lù Văn C cùng vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà.

Biên bản mở niên phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong vật chứng hồi 09 giờ 00 phút ngày 25/6/2019 và kết luật giám định số 1177 ngày 27/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy loại *Heroine*

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với địa điểm, thời gian, thực hiện hành vi phạm tội và cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Lù Văn C đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng mặc dù nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Cần xử lý thật nghiêm minh đối với bị cáo.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy. Do đó cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đảm bảo biện pháp răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhận tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về các đối tượng, tình tiết có liên quan:

- Về nguồn gốc số ma túy thu giữ ngày 24/6/2019 C khai đã mua của Giàng A Tếnh ở bản Tong Chinh, xã PN, huyện M. Quá trình điều tra xác minh tại bản Tong Chinh không có ai tên là Tếnh có độ tuổi, đặc điểm như C mô tả nên không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 26K7 – 1352 quá trình điều tra xác minh xác định xe trên là tài sản thuộc quyền sở hữu của Lường Thị T trú tại bản Mòn, xã CK, huyện S, ngày 24/6/2019 cho C mượn việc C dùng làm phương tiện đi mua ma túy chị T không biết, ngày 26/8/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện S đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 mảnh túi nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì thư niêm phong ban đầu là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lù Văn C phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Xử phạt bị cáo Lù Văn C 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh túi nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu. (Vật chứng niêm phong theo quy định).

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 12/9/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện S, tỉnh Sơn La).*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Bị cáo Lù Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên toà

Đã ký

Đèo Văn Quỳnh